TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HC-PT

Ngày: 19-01-2024

V/v: "Khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Đinh Phước Hòa.**

Các Thẩm phán: ông **Nguyễn Cường.**

bà **Võ Thị Ngọc Dung.**

- Thư ký phiên tòa*:* bà **Đoàn Thị Thu Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên toà*:** bà **Bùi Ngô Ý Nhi** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 173/2023/TLPT-HC ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 604/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- ***Người khởi kiện:*** Ông Bùi Xuân K, sinh năm 1959; địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị. Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu T, sinh năm 1963; địa chỉ: Số A ngõ I, L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Người bị kiện:

+ Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: C H; thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thiên T1 - Phó Chủ tịch UBND huyện V. Có mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện V *theo Văn bản số 133/QĐ-UBND ngày 16/01/2024.*

Ông Nguyễn Đức T2 - Trưởng phòng Tư pháp huyện V. Có mặt

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị; địa chỉ: C H; thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện theo ủy quyền Ông Nguyễn Thiên T1 - Phó Chủ tịch UBND huyện V. Có mặt

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng ; địa chỉ: D H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị . Có đơn xin xét xử vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị *theo Quyết định số 947/QĐ-UBND ngày 15/5/2023:*

1. Ông Nguyễn Hữu V - Phó Giám đốc Sở NN và PTNT tỉnh Quảng Trị . Có mặt

2. Ông Nguyễn C - Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị . Vắng

3. Ông Văn Đức D - Phó Chi cục trưởng C1. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. ***Theo đơn khởi kiện của*** Bùi Xuân K ***và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày*****:**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Hướng dẫn của Bộ N, UBND tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo UBND huyện V tiến hành kiểm tra, thống kê thiệt hại để đền bù thiệt hại lô hàng tẩm ướp lưu kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển cho cơ sở ông K theo đúng trình tự và đã báo cáo thiệt hại ra Trung ương ngày 22/4/2017 với tổng số lô hàng kiểm đếm của ông K gồm có 40.080 kg mắm chượp, 4.400 kg ruốc và đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kinh phí chi trả bồi thường, được Bộ T4 cấp tiền để tỉnh Quảng Trị chi trả cho ông K từ năm 2017. Tuy nhiên, do thực hiện không đúng văn bản nên UBND tỉnh Quảng Trị , UBND huyện V đã từ chối không chi trả cho ông K do sản phẩm đã chuyển màu, không bảo đảm chất lượng. Cơ sở sản xuất của ông K đã báo cáo, UBND đã lập đoàn xem xét cho tiêu hủy, biên bản ngày 04/4/2017 về việc xử lý hàng thủy sản tồn kho không tiêu thụ được đã thể hiện "*Toàn bộ số hàng trên do ảnh hưởng sự cố môi trường biển năm 2016 cơ sở không tiêu thụ được*". Và đến ngày 12/4/2021 có đầy đủ các cơ quan, ban ngành liên quan tiến hành tiêu hủy hàng hải sản tẩm ướp tồn kho bị hư hỏng, ảnh hưởng đến môi trường của ông Bùi Xuân K "*Chủ cơ sở bàn giao hải sản tiêu hủy, hư hỏng, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho đơn vị thực hiện tiêu hủy với sự chứng giám của các đơn vị giám sát tiêu hủy".* Kết quả đã tiêu hủy toàn bộ 40.080 kg mắm chượp, 4.400 kg ruốc.

Tại Quyết định số 309/QĐ-TTG ngày 09/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi bổ sung Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg

ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Trị Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên H bị thiệt hại do sự cố môi trường biển. Có định mức kèm theo quyết định thì tại mục 7.2 Hỗ trợ hàng hải sản tạm trữ tiêu hủy là 100%.

Đến tháng 9/2021, UBND huyện V mới phê duyệt kinh phí bồi thường cho ông K theo Quyết định số: 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V. Tuy nhiên, số kinh phí chỉ hỗ trợ 30% là không đúng với số thiệt hại thực tế của ông K. Vì vậy, ông K đã khiếu nại và đã được UBND huyện V ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị ban hành quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, nội dung quyết định đã thực hiện sai trong công tác chi trả hỗ trợ, bồi thường thiệt hại do bị ảnh hưởng sự cố môi trường biển năm 2016 và cũng không bồi thường giá trị lô hàng thực tế đã bị tiêu hủy của ông K. Vì vậy, ông K đề nghị Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/09/2021 của UBND huyện V về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016.

- Hủy Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (*lần đầu*).

- Hủy Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (*lần hai*).

- Buộc UBND huyện V, tỉnh Quảng Trị phê duyệt kinh phí chi trả tiền bồi thường giá trị thực tế của lô hàng: Mắm chượp 40.080kg x 30.000 đồng = 1.202.400.000 đồng; ruốc 4.400kg x 100.000 đồng = 440.000.000 đồng. Tộng cộng: **1.246. 400.000 đồng.**

- Xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đề nghị: Buộc UBND huyện V bồi thường thiệt hại do việc thực hiện không đúng các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ gồm: Tiền lãi do không bán được hàng từ năm 2016 cho đến nay: 1.060.661.920 đồng; phí lưu kho do UBND huyện V không kịp thời xử lý theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ từ năm 2016 đến thời điểm đem hàng đi tiêu hủy: 135.000đồng x 52 tháng x 48.4 tấn = 339.768.000 đồng; chi phí ảnh hưởng về tinh thần và sức khỏe trong 06 năm đi khiếu nại: 20.000.000 đồng; chi phí in ấn tài liệu trong 06 năm đi khiếu nại: 20.000.000 đồng; chi phí đi lại khiếu nại từ Trung ương đến địa phương trong 06 năm: 72.000.000 đồng. Tổng cộng: **1.472.469.000 đồng**.

2. Tại văn bản trình bày ý kiến và trong quá trình giải quyết vụ án người bị kiện UBND huyện V ***trình bày*:**

Đối với những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh giải quyết, UBND huyện V có ý kiến như sau:

1. Nội dung 1: Hủy các Quyết định hành chính của UBND huyện V *số: 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại* thị trấn C và xã V *có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016; số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông* Bùi Xuân K.

Ngày 26/11/2020, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện V nhận được hồ sơ, Tờ trình số 220/TTr-UBND ngày 17/11/2020 của UBND thị trấn C đề nghị thẩm định khối lượng và thời gian thu mua hàng thủy sản tồn kho thuộc nhóm hàng tẩm ướp của các cơ sở kinh doanh đề nghị bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển của 04 hộ: Lê Thanh T3, Lê Thị H1, Phan Thị X, Trần Thị X1. Ngày 01/12/2020, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện nhận được hồ sơ, Tờ trình số 162/TTr- UBND ngày 26/11/2020 của UBND xã V đề nghị thẩm định khối lượng và thời gian thu mua hàng thủy sản tồn kho thuộc nhóm hàng tẩm ướp của các cơ sở kinh doanh đề nghị bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển của hộ ông Bùi Xuân K. Tuy nhiên, qua kiểm tra hồ sơ nhận thấy hồ sơ chưa đầy đủ, ngày 22/12/2020 phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện V đã có Công văn số 505/NN-TS về việc đề nghị hoàn thiện hồ sơ hàng hải sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp gửi UBND thị trấn C, xã V. Đến ngày 16/4/2021, UBND thị trấn C và UBND xã V đã bổ sung hồ sơ của các hộ nói trên.

Ngày 20/4/2021, UBND huyện V nhận được đơn kiến nghị của các hộ dân có hàng hải sản tồn kho thị trấn C và xã V ghi ngày 19/4/2021 về việc chi trả tiền bồi thường thiệt hại về sự cố môi trường biển hàng hải sản tồn kho đã tiêu hủy do ảnh hưởng sự cố môi trường biển. Ngày 28/5/2021, UBND tỉnh có Văn bản số 2138/UBND-NN về việc giải quyết kiến nghị của công dân về hỗ trợ tiền lãi ngân hàng, tiền lưu kho, tiền điện phát sinh của lô hàng hải sản tẩm ướp tồn kho bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển.

UBND huyện V đã chỉ đạo Hội đồng đánh giá thiệt hại sau sự cố môi trường biển huyện tổ chức họp vào ngày 26/4/2021 để thẩm định hồ sơ, áp giá hỗ trợ hàng hải sản của các hộ kinh doanh ở thị trấn C và xã V bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với hồ sơ của các hộ Lê Thanh T3, Lê Thị H1, Phan Thị X, Trần Thị X1, Bùi Xuân K. Qua xem xét thẩm định hồ sơ và áp giá hỗ trợ đền bù, Hội đồng đánh giá thiệt hại sau sự cố môi trường biển huyện V nhận thấy có một số nội dung chưa rõ áp dụng ở các văn bản hướng dẫn của Chính phủ, Bộ N1 và Phát triển nông thôn nên Hội đồng đánh giá đề nghị UBND huyện có văn bản xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở N2, Sở Tài chính tỉnh Quảng Trị hướng dẫn xử lý và định mức áp giá hàng thủy hải sản tồn kho của các hộ kinh doanh bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016.

Trong thời gian chờ văn bản của cấp trên hướng dẫn, ngày 13/5/2021, UBND huyện V nhận được Công văn số 1791/UBND-NN ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết kiến nghị của công dân. Nhận thấy nội dung đơn có tính chất phức tạp nên ngày 18/5/2021, UBND huyện đã ban hành

Quyết định số 1270/QĐ-UBND thành lập Tổ xác minh. Kết quả xác minh giải quyết về quy trình thủ tục hồ sơ hỗ trợ đền bù đảm bảo đúng theo quy định.

Ngày 11/6/2021, Bộ N1 có Công văn số 3576/BNN-TCTS về việc trả lời Công văn số 1999/UBND-NN ngày 21/5/2021; Công văn số 2432/UBND-NN ngày 15/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc áp giá hàng thủy hải sản tồn kho bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển.

Sau khi giải quyết đơn kiến nghị và trả lời cho công dân theo quy định. Ngày 25/8/2021, UBND huyện V đã chỉ đạo Hội đồng đánh giá thiệt hại sau sự cố môi trường biển huyện tổ chức thẩm định hồ sơ, áp giá hỗ trợ hàng hải sản của các hộ kinh doanh ở Thị trấn C và xã V bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016. Ngày 06/9/2021, UBND huyện V đã ban hành Quyết định số 3920/QĐ-UBND về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với các chủ cơ sở kinh doanh: Phan Thị X, Lê Thanh T3, Trần Thị X1, Nguyễn Thị L, Bùi Xuân K.

Ngày 29/9/2021, ông Bùi Xuân K có đơn khiếu nại Quyết định số 3920/QĐ- UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V. UBND huyện đã thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Khiếu nại năm 2011 và đã ban hành Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (lần đầu) với nội dung: khẳng định khiếu nại của ông Bùi Xuân K đối với Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V là khiếu nại sai, quyết định giữ nguyên Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V với những lý do sau:

- Về định mức bồi thường:

Đối chiếu các nội dung của Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V với các Văn bản quy định của Nhà nước thấy rằng: Định mức hỗ trợ sản phẩm Mắm chợp (chượp) và Ruốc đặc của ông Bùi Xuân K áp dụng 30% là đúng theo quy định vì: Tại Biên bản làm việc (Về việc xử lý hàng thủy sản tồn kho không tiêu thụ được) ngày 04/4/2017 của các sở ban ngành cấp tỉnh gồm: Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị , Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở C2, Sở T, Sở T5, Sở Y tế, Chi cục Thủy sản, C1 và Thủy sản, UBND huyện V, UBND thị trấn C và ông Bùi Xuân K có ghi nội dung: Đảm bảo an toàn thực phẩm; Toàn bộ số hàng trên cơ sở không tiêu thụ được do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển năm 2016, cơ sở sản xuất kinh doanh đề nghị được trợ giá tiêu thụ toàn bộ số hàng tồn kho nói trên.

Tại Biên bản thẩm định ngày 25/8/2021 của Hội đồng đánh giá thiệt hại sau sự cố môi trường biển theo Quyết định số 4177/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND huyện V thì định mức được áp dụng theo Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ Tướng Chính phủ, Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 3576/BNN-TCTS

ngày 11/6/2021 của Bộ N1. Cụ thể, định mức đối với hàng hải sản tồn đọng khác ngoài S được hỗ trợ 30% giá trị lô hàng.

UBND huyện không áp dụng theo điểm 7.2 Mục 7 tại Bảng định mức bồi 15 3 thường thiệt hại do sự cố môi trường biển 4 tỉnh miền trung (Ban hành theo Quyết định số 309/QĐ-TTg ngày 09/3/2017 của Thủ Tướng Chính phủ) là đúng vì tại điểm 7.1 khoản 7 Quyết định số 309/QĐ-TTg ghi là: "Hỗ trợ hàng hải sản tạm trữ tiêu thụ định mức chung là 30%". Tại điểm 7.2 khoản 7 ghi là: "Hỗ trợ hàng hải sản tạm trữ tiêu hủy định mức chung là 100%" Trong khi đó, tại hồ sơ đề nghị bồi thường, hỗ trợ của các hộ nói trên không phải là hàng hải sản tạm trữ tiêu hủy mà là hàng đảm bảo chất lượng và đề nghị hỗ trợ để tiêu thụ.

Như vậy, Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V không áp dụng sai định mức bồi thường.

- *Về đơn giá: Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của* UBND huyện V *đã áp dụng đúng đơn giá bồi thường, hỗ trợ. Cụ thể:*

Mặt hàng Mắm chượp được áp dụng theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị *về việc sửa đổi bổ sung định mức bồi thường, hỗ trợ tiêu thụ, tiêu hủy hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị ban hành kèm theo Quyết định số 3300/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của* UBND tỉnh Quảng Trị . *Mặt hàng Ruốc đặc được áp dụng theo Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của* UBND tỉnh Quảng Trị *về việc bổ sung định mức bồi thường, hỗ trợ tiêu thụ, tiêu hủy hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.*

Về việc áp dụng văn bản: Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V đã áp dụng theo nội dung Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ để quyết định việc bồi thường, hỗ trợ cho các hộ bị thiệt hại do sự cố môi trường biển năm 2016 là đúng vì đối chiếu với Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ, thấy rằng: Tại điểm a khoản 1 Công văn số 1826/TTg-NN ngày 29/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ có ghi nhận tỉnh Quảng Trị 1.501 tấn, kinh phí hỗ trợ là 42,7 tỷ đồng; Xác định mức hỗ trợ đối với sản phẩm sứa là 100%, các hàng hải sản tồn đọng khác là 30% và Công văn này Thủ tướng Chính phủ gửi đến UBND 4 tỉnh miền trung gồm: Hà tỉnh, Quảng Trị Bình, Quảng Trị và Thừa thiên Huế. Vì vậy, UBND huyện V áp dụng theo công văn này.

Đồng thời, Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V không mâu thuẫn với các chứng cứ khác.

Ông Bùi Xuân K không đồng tình với Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V và tiếp tục có đơn khiếu nại gửi UBND tỉnh Quảng Trị . Ngày 14/01/2022, UBND tỉnh Quảng Trị đã có Quyết định số 117/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K, trú tại thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị (lần hai) công nhận và giữ nguyên nội dung

Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V, yêu cầu ông Bùi Xuân K thực hiện Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V.

Như vậy, UBND huyện V ban hành Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2020 của UBND huyện V về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 (trong đó có cơ sở kinh doanh ông Bùi Xuân K) và Quyết định số 4617/QĐ- UBND ngày 05/11/2021 về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (thực hiện đúng trình tự, đối tượng, định mức hỗ trợ theo quy định nên UBND huyện V không hủy các Quyết định này.

2. Nội dung 2: Buộc UBND huyện V*, tỉnh Quảng Trị phê duyệt kinh phí chi trả tiền bồi thường giá trị thực tế của lô hàng:*

- Mắm chượp: 40.080kg x 30.000 đồng = 1.202.400.000 đồng;

- Ruốc đặc: 4.400kg x 100.000 đồng = 440.000.000 đồng;

- Tộng cộng: 1.246. 400.000 đồng.

Theo bản kê khai số lượng hàng hải sản lưu kho ngày 20/12/2016 của ông Bùi Xuân K, kê khai khối lượng mắm chợp là 40.080kg và khối lượng ruốc đặc là 4.400kg.

Việc UBND huyện V ban hành Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của UBND huyện V về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đã được các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết khiếu nại và công nhận là đúng nên yêu cầu chi trả tiền bồi thường nói trên của ông Bùi Xuân K là không có cơ sở. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh không chấp nhận yêu cầu của ông K

3. Nội dung 3: Buộc UBND huyện V*, tỉnh Quảng Trị bồi thường thiệt hại do việc thực hiện không đúng các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, số tiền tổng cộng: 1.472.469.000 đồng (Một tỷ bốn trăm bảy mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi chín ngàn đồng).*

UBND huyện V đã có Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016. Tuy nhiên, ông Bùi Xuân K không đồng tình và có Đơn khiếu nại gửi UBND huyện, UBND tỉnh Quảng Trị . Vì vậy, quá trình thực hiện các thủ tục, hồ sơ trình hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V phải dừng lại nhiều lần để xử lý, giải quyết đơn khiếu nại của công dân.

Ngày 14/01/2022, UBND tỉnh Quảng Trị đã có Quyết định số 117/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) của ông Bùi Xuân K với kết luận: công nhận và giữ nguyên nội dung các Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện V. Căn cứ hiệu lực pháp luật của Quyết định giải quyết khiếu nại (lần hai) đối với ông Bùi Xuân K, ngày 01/6/2022, UBND

huyện V đã có Tờ trình số 935/TTr-UBND về việc thẩm định và phê duyệt hỗ trợ kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 (trong đó có ông Bùi Xuân K).

Ngày 08/9/2022, UBND tỉnh Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 2326/QĐ-UBND về việc tạm cấp kinh phí thực hiện bồi thường thiệt hại do sự cố môi trường biển tại huyện V. UBND huyện đã có Công văn số 1713/UBND-NN ngày 23/9/2022 về việc Cung cấp thông tin để thực hiện chi trả hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển. Tuy nhiên, theo Báo cáo số 75/BC-UBND ngày 28/9/2022 của UBND xã V, ông Bùi Xuân K chưa cung cấp thông tin để thực hiện chi trả kinh phí.

Mặt khác, thời điểm xảy ra sự cố môi trường biển chưa có văn bản hướng dẫn về đối tượng thiệt hại và trình tự thực hiện thủ tục đền bù, hỗ trợ cho đối tượng hàng hải sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp. Sau khi có văn bản số 4725/BNN-TCTS ngày 15/7/2020 của Bộ N1 về việc xử lý hàng hải sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp, ngày 04/8/2020, CUBND tỉnh có Công văn số 3539/UBND-NN về việc xử lý hàng thủy sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp nên ngày 06/8/2020, UBND huyện V có Công văn số 1218/UBND-NN về việc xử lý hàng thủy hải sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp để chỉ đạo UBND các xã, thị trấn có các cơ sở kinh doanh hàng thủy sản tồn kho thuộc nhóm hải sản tẩm ướp tổ chức kiểm tra, rà soát các tin cơ sở đủ điều kiện để tiến hành các thủ tục đền bù, hỗ trợ theo quy định.

Căn cứ vào hồ sơ, đối chiếu theo các quy định của Nhà nước, UBND huyện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND huyện V *và Chủ tịch* UBND tỉnh Quảng Trị : Quá trình giải quyết vụ án không có văn bản trình bày ý kiến và không tham gia phiên hòa giải.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 17/5/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

"*Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm b khoản 1 Điều 143; khoản 1, 2 Điều 158; điểm b khoản 1 Điều 168; điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính năm 2015;*

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

X2*:*

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện;

- Hủy một phần Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/09/2021 của UBND huyện V *về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh*

doanh tại thị trấn C và xã V *có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với ông* Bùi Xuân K*;*

- *Hủy Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch* UBND huyện V *về việc giải quyết khiếu nại của ông* Bùi Xuân K *(lần đầu);*

- *Hủy Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch* UBND tỉnh Quảng Trị *về việc giải quyết khiếu nại của ông* Bùi Xuân K *(lần hai);*

- *Buộc* UBND huyện V*, tỉnh Quảng Trị phê duyệt kinh phí chi trả tiền bồi thường 100% giá trị thực tế của lô hàng: Mắm chợp 40.077kg x 20.000 đồng = 801.540.000 đồng; ruốc 4.372kg x 100.000 đồng = 437.200.000 đồng. Tộng cộng:* ***1.238.740.000 đồng.***

- *Đình chỉ đối với yêu cầu buộc* UBND huyện V *bồi thường thiệt hại do việc thực hiện không đúng các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ gồm: Tiền lãi do không bán được hàng từ năm 2016 cho đến nay: 1.060.661.920 đồng; phí lưu kho do* UBND huyện V *không kịp thời xử lý theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ từ năm 2016 đến thời điểm đem hàng đi tiêu hủy: 135.000đồng x 52 tháng x 48.4 tấn = 339.768.000 đồng; chi phí ảnh hưởng về tinh thần và sức khỏe trong 06 năm đi khiếu nại: 20.000.000 đồng; chi phí in ấn tài liệu trong 06 năm đi khiếu nại: 20.000.000 đồng; chi phí đi lại khiếu nại từ Trung ương đến địa phương trong 06 năm: 72.000.000 đồng. Tổng cộng:* ***1.472.469.000 đồng*****".**

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/5/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 119/QĐ-VKS-HC đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân K, quyết định lại phần án phí hành chính sơ thẩm.

Ngày 30/5/2023, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện V và Ủy ban nhân dân huyện V có đơn kháng cáo cùng nội dung yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân k.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người bị kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án, về trình tự, thủ tục giải quyết thì Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân K là không đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V,

Ủy ban nhân dân huyện V và Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bà Trần Thị Thu T là đại diện theo ủy quyền của ông Bùi Xuân K vắng mặt, nhưng ông K có mặt tại phiên tòa phúc thẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị có đơn xin xét xử vắng mặt. Thấy, việc vắng mặt của những đương sự nêu trên không làm ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án vì các đương sự đều đã có lời trình bày trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những đương sự trên.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Bùi Xuân K khởi kiện đối với một phần Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/09/2021 của UBND huyện V về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với ông Bùi Xuân K; Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (*lần đầu*); Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (*lần hai*). Đây là các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án bằng vụ án hành chính theo khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý, giải quyết vụ án hành chính theo quy định tại Điều 32 Luật tố tụng Hành chính là đúng.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 12/01/2023, ông Bùi Xuân K có đơn khởi kiện vụ án hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị thụ lý giải quyết là đúng quy định pháp luật.

[4] Trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành: Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Trị ban hành Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/09/2021 về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với ông Bùi Xuân K là đúng thẩm quyền.

Sau khi ông K có đơn khiếu nại, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành quyết định giải quyết khiếu nại là đúng quy định của Luật khiếu nại.

[5] Sau khi bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển năm 2016, Chính phủ đã ban hành các quyết định để thực hiện việc bồi thường thiệt hại cho các hộ kinh doanh bị ảnh hưởng. Trong số những hộ kinh doanh bị ảnh hưởng có hộ ông Bùi Xuân K.

Ngày 04/4/2017, đại diện Văn phòng UBND tỉnh Quảng Trị , Sở N2, Sở C2, Sở T, Sở T5, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện V, Chi cục thủy sản, C1 và

Thủy sản, Ủy ban nhân dân xã V đã cùng Bùi Xuân K - Chủ cơ sở sản xuất kinh doanh nước mắm Khiêm Trọng lập "*Biên bản làm việc về việc xử lý hàng thủy hải sản tồn kho không tiêu thụ được*", đối với 40.080 kg mắm chớp nguyên liệu, 5.175 lít nước mắm thành phẩm, 4.400 kg ruốc đặc, thể hiện toàn bộ số hàng nói trên đều đảm bảo an toàn thực phẩm. Tại Biên bản này, ông K cũng đề nghị "*Toàn bộ số hàng nói trên cơ sở thu mua trước tháng 8/2016. Do ảnh hưởng của sự cố môi trường biển 2016 nên cơ sở không tiêu thụ được. Cơ sở đề nghị được hỗ trợ giá tiêu thụ toàn bộ số hàng tồn kho nói trên*". Tại phiên tòa phúc thẩm, ông K thừa nhận Cơ quan nhà nước có thẩm quyền không cấm ông K tiêu thụ mắm chớp, nước mắm thành phẩm, ruốc đặc.

Như vậy, tại thời điểm lập Biên bản nêu trên thì toàn số nước mắm thành phẩm, mắm chớp nguyên liệu và ruốc đặc của ông Bùi Xuân K đều đảm bảo chất lượng và được phép tiêu thụ.

Ngày 09/01/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 309/QĐ-TTg sửa đổi bổ sung Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định số 1880/QĐ-TTg ngày 29/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành định mức bồi thường thiệt hại cho các đối tượng tại các tỉnh Hà Tĩnh, Quảng Trị Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên H bị thiệt hại do sự cố môi trường biển.

Tại Mục 7 Bảng định mức bồi thường thiệt hại kèm theo Quyết định số 309/QĐ-TTg quy định hỗ trợ hàng hải sản tạm trữ tiêu thụ là 30%, hỗ trợ hàng hải sản tạm trữ tiêu hủy là 100%.

Đối chiếu quy định trên, thấy hàng hải sản của ông Bùi Xuân K là "*tồn kho không tiêu thụ được*" nên thuộc trường hợp được bồi thường bằng 30%.

Do đó, Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 để hỗ trợ cho ông Bùi Xuân K với định mức hỗ trợ là 30% và số tiền được hỗ trợ là 372.480.000 đồng là đúng quy định pháp luật.

[6] Do Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 là đúng quy định pháp luật nên Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V và Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K đều có nội dung không chấp nhận khiếu nại giữ nguyên Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 cũng là đúng quy định pháp luật.

[7] Tòa án cấp sơ thẩm quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông K là không đúng quy định pháp luật và không phù hợp với tình tiết khách quan của sự việc nên Tòa án cấp phúc thẩm cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Ủy ban nhân dân huyện V và Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị theo hướng sửa bản án hành chính sơ thẩm.

[8] Tòa án cấp sơ thẩm buộc Ủy ban nhân dân huyện V bồi thường cho ông K với số tiền 1.238.740.000 đồng là không đúng quy định về thẩm quyền của Hội đồng xét xử, nên cần rút kinh nghiệm.

[9] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Ủy ban nhân dân huyện V không phải chịu án phí hành chính phúc

thẩm. Vì sửa bản án hành chính sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân K nên cấp phúc thẩm cũng sửa bản án hành chính sơ thẩm về phần án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật tố tụng Hành chính;

Chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân huyện V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 03/2023/HC-ST ngày 17/5/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

1. Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân K đề nghị Tòa án những nội dung sau;

- Hủy một phần Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 06/09/2021 của UBND huyện V về việc phê duyệt hỗ trợ bồi thường kinh phí cho các cơ sở kinh doanh tại thị trấn C và xã V có hàng hải sản tồn kho bị ảnh hưởng do sự cố môi trường biển năm 2016 đối với ông Bùi Xuân K.

- Hủy Quyết định số 4617/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch UBND huyện V về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (lần đầu).

- Hủy Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Xuân K (lần hai).

- Buộc UBND huyện V, tỉnh Quảng Trị phê duyệt kinh phí chi trả tiền bồi thường 100% giá trị thực tế của lô hàng: Mắm chợp 40.077kg x 20.000 đồng = 801.540.000 đồng; ruốc 4.372kg x 100.000 đồng = 437.200.000 đồng. Tộng cộng: 1.238.740.000 đồng.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm:

Ủy ban nhân dân huyện V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, hoàn trả cho Ủy ban nhân dân huyện V 300.000 tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000308 ngày 06/7/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, hoàn trả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V 300.000 tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000307 ngày 06/7/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí sơ thẩm: Do Tòa án phúc thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Bùi Xuân K nên phần án phí tại Bản án hành chính sơ thẩm được sửa như sau:

Ủy ban nhân dân huyện V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Ông Bùi Xuân K phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

4. Những quyết định khác của bản án hành chính sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Phước Hòa